



**TÀI LIỆU MINH HỌA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM  
SẢN PHẨM PHÁT LỘC KHÔI NGUYÊN**

**Công ty TNHH Bảo Hiểm Nhân Thọ Aviva Việt Nam**  
Phòng 1001 B, Tầng 10, Tháp B, Tòa nhà Handi Resco,  
521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại: (024) 3 771 5577 Fax: (024) 3 724 6446  
Chăm sóc khách hàng: (024) 3 724 6699  
www.aviva.com.vn; Wecare@aviva.com.vn

Chi nhánh: CN Dummy - Vietinbank  
Ngày minh họa: 21/06/2017

**THÔNG TIN KHÁCH HÀNG: Khách hàng thông thường**

	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Tuổi bảo hiểm
Bên mua bảo hiểm:	Nguyễn Văn Nam	Nam	01/01/1980	37
Người được bảo hiểm chính (NDBH chính):	Nguyễn Văn Nam	Nam	01/01/1980	37
Trẻ em:	Nguyễn Văn Định	Nam	01/01/2006	11

**THÔNG TIN SẢN PHẨM BẢO HIỂM**

Định kỳ đóng phí: Năm

	Người được bảo hiểm	Thời hạn hợp đồng (năm)	Thời hạn đóng phí (năm)	Số tiền bảo hiểm (đồng)	Phí bảo hiểm định kỳ (đồng)
<b>Sản phẩm bảo hiểm chính:</b> Phát Lộc Khôi Nguyên	Nguyễn Văn Nam <i>Loại nghề nghiệp : Nhân viên văn phòng Nhóm nghề : 1</i>	11	7	1.000.000.000	181.906.000
<b>Sản phẩm bổ trợ:</b>					
<b>Tổng phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính và sản phẩm bổ trợ</b>					181.906.000

	Năm	06 tháng	Quý	Tháng
<b>Tổng phí bảo hiểm theo định kỳ (đồng)</b>	181.906.000	96.410.000	50.934.000	18.191.000

**Ghi chú:**

- Người được bảo hiểm chính là Người được bảo hiểm của Hợp đồng chính/sản phẩm bảo hiểm chính, Người được bảo hiểm bổ sung là Người được bảo hiểm của sản phẩm bổ trợ, Bên mua bảo hiểm lựa chọn thời hạn Hợp đồng theo tuổi của trẻ em.
- Phí bảo hiểm được trình bày trên đây là mức phí cho người có điều kiện bảo hiểm tiêu chuẩn theo quy định của Aviva. Phí bảo hiểm áp dụng cho Quý khách có thể khác với minh họa ở trên, phụ thuộc vào tình trạng sức khỏe, nghề nghiệp và địa bàn sinh sống của Người được bảo hiểm và Bên mua bảo hiểm. Phần phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính Phát Lộc Khôi Nguyên và sản phẩm bổ trợ Bảo hiểm Tử vong và Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn đã được ước tính trên nghề nghiệp của Người được bảo hiểm.

**QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CỦA HỢP ĐỒNG****A. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CỦA HỢP ĐỒNG**

Sản phẩm	Quyền lợi bảo hiểm (QLBH)	Giá trị của quyền lợi bảo hiểm (đồng)	Ghi chú
<b>Dành cho Người được bảo hiểm chính: Nguyễn Văn Nam</b>			
<b>Phát Lộc Khôi Nguyên</b>	QL duy trì Hợp đồng	20.000.000	Tích lũy có lãi và sẽ được trả một lần theo quy định.
	Quyền lợi Quỹ học vấn	300.000.000	Tỷ lệ trả tiền bằng 30%, 20%,20%, 20% và 40% Số tiền bảo hiểm vào 04 ngày kỉ niệm hợp đồng cuối cùng trong thời hạn Hợp đồng và vào ngày đáo hạn Hợp đồng.
		200.000.000	
		200.000.000	
		400.000.000	
QLBH tử vong/ thương tật toàn bộ vĩnh viễn (TTTBVV)	1.000.000.000	Trả một trong hai giá trị tùy thuộc vào rủi ro của NĐBH. Nếu NĐBH tử vong, Quyền lợi Quỹ học vấn vẫn được trả theo quy định.	
QLBH tử vong do tai nạn /thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn	2.000.000.000		
QLBH bệnh ung thư	1.000.000.000		

Sản phẩm	Quyền lợi bảo hiểm (QLBH)	Giá trị của quyền lợi bảo hiểm (đồng)	Ghi chú
	QL miễn đóng phí bảo hiểm		Phí bảo hiểm còn phải đóng của Hợp đồng chính sẽ được miễn kể từ ngày đến hạn đóng phí ngay sau ngày Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn hoặc ung thư.

## B. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CỦA SẢN PHẨM BẢO HIỂM CHÍNH

Đơn vị: nghìn đồng

Năm HĐ	Tuổi của trẻ em/ NĐBH	Phí bảo hiểm hàng năm	Tổng phí bảo hiểm đã đóng	QL duy trì HĐ	QL duy trì HĐ tích lũy	QL Quỹ học vấn	QL Quỹ học vấn tích lũy	QLBH tử vong/ TTTBVV /lung thu	QLBH tử vong do tai nạn/ TTTBVV do tai nạn	Giá trị hoàn lại	Tổng Giá trị hoàn lại và các QL tích lũy
(1)	(2)	(*) (3)	(*) (4)	(*) (5)	(**) (6)	(*) (7)	(**) (8)	(*) (9)	(*) (10)	(***) (11)	(**) (12)
1	11/37	181.906	181.906					1.000.000	2.000.000		
2	12/38	181.906	363.812					1.000.000	2.000.000		
3	13/39	181.906	545.718	20.000	21.400			1.000.000	2.000.000	92.140	107.120
4	14/40	181.906	727.624	20.000	44.298			1.000.000	2.000.000	251.050	282.059
5	15/41	181.906	909.530	20.000	68.799			1.000.000	2.000.000	481.960	533.559
6	16/42	181.906	1.091.436	20.000	95.015			1.000.000	2.000.000	691.600	762.861
7	17/43	181.906	1.273.342	20.000	123.066			1.000.000	2.000.000	886.660	991.266
8	18/44		1.273.342		131.681	300.000	321.000	1.000.000	2.000.000	741.850	1.194.531
9	19/45		1.273.342		140.899	200.000	557.470	1.000.000	2.000.000	648.080	1.346.449
10	20/46		1.273.342		150.762	200.000	810.493	1.000.000	2.000.000	528.220	1.489.475
11	21/47		1.273.342		161.315	200.000	1.081.228	1.000.000	2.000.000	380.000	1.622.543
Đáo hạn	22/48				161.315	400.000	1.481.228				1.642.543

Tổng các QL (tích lũy)	Nếu nhận quyền lợi Quỹ học vấn	Nếu tích lũy quyền lợi Quỹ học vấn
Quyền lợi duy trì Hợp đồng tích lũy	161.315	161.315
Quyền lợi Quỹ học vấn	1.300.000	1.481.228
<b>Tổng</b>	<b>1.461.315</b>	<b>1.642.543</b>

### Ghi chú:

- (\*) Các số liệu được cam kết và không thay đổi. Quyền lợi duy trì Hợp đồng và quyền lợi Quỹ học vấn tính tại đầu Năm hợp đồng.

Bên mua bảo hiểm:

Nhân viên tư vấn:

AM-100002(chỉ in khi AM in SQS thay NVTV, mã AM thay đổi theo AM)

Tài liệu này chỉ có giá trị sử dụng khi có đầy đủ số trang. Minh họa được in bởi hệ thống iSQS ngày ../.../20..

Trang 4/5

- (\*\*) Các số liệu không cam kết, được tính với lãi suất giả định 7%/năm và tại cuối Năm hợp đồng. Lãi suất thực tế có thể thấp hơn hoặc cao hơn lãi suất giả định, phụ thuộc vào lãi suất đầu tư thực tế mà Aviva thực hiện hàng năm.
- (\*\*\*) Các số liệu được cam kết và không thay đổi, được tính tại cuối Năm hợp đồng.
- Các số liệu được làm tròn tới hàng nghìn, hiển thị tới hàng nghìn.
- (9), (10) Trả một trong hai giá trị tại 2 cột này tùy thuộc vào rủi ro của NĐBH.
- (12) Tổng Giá trị hoàn lại và các QL tích lũy = Giá trị hoàn lại + QL Quỹ học vấn tích lũy + tỷ lệ QL duy trì Hợp đồng tích lũy theo quy định tại điều khoản Hợp đồng bảo hiểm.
- Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm hủy hợp đồng tại thời điểm không chẵn năm, giá trị hoàn lại sẽ được xác định theo công thức đã được Bộ Tài chính phê duyệt.

### Ghi chú:

- 1) Tài liệu minh họa Hợp đồng bảo hiểm này nhằm giúp Quý khách hiểu rõ hơn về quyền lợi bảo hiểm và phí bảo hiểm. Để biết thêm chi tiết, Quý khách vui lòng đề nghị Nhân viên tư vấn tư vấn thêm và/hoặc tham khảo các điều khoản Hợp đồng bảo hiểm đã được Bộ Tài chính phê chuẩn.
- 2) Các số liệu trong tài liệu minh họa này được xác định tại thời điểm minh họa, trong thời hạn bảo hiểm không có yêu cầu nào của Quý khách làm thay đổi những số liệu trên.

### XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG

Tôi, Bên mua bảo hiểm ký tên dưới đây, xác nhận đã được Nhân viên tư vấn của Aviva có tên và mã số như trong tài liệu này giải thích và tư vấn rõ ràng, đầy đủ về Tài liệu minh họa cũng như Điều khoản Hợp đồng của sản phẩm bảo hiểm nêu trên.

Chữ ký Bên mua bảo hiểm

Họ và tên: Nguyễn Văn Nam  
 Ngày/tháng/năm: 21/06/2017

### XÁC NHẬN CỦA NHÂN VIÊN TƯ VẤN BẢO HIỂM

Tôi, Nhân viên tư vấn ký tên dưới đây, cam kết đã giải thích và tư vấn rõ ràng, đầy đủ cho Bên mua bảo hiểm về nội dung Tài liệu minh họa cũng như Điều khoản Hợp đồng của sản phẩm bảo hiểm nêu trên.

Chữ ký Nhân viên tư vấn:

Họ và tên: Nguyễn Mai Anh  
 Mã số: 100021  
 Ngày/tháng/năm: 21/06/2017